

BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH NỘI DUNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT
Quy định chính sách hỗ trợ cho hộ gia đình lắp đặt điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ và hệ thống lưu trữ điện
trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, giai đoạn 2027-2030
(Kèm theo Tờ trình số .../TTr-UBND ngày ... tháng ... năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT	THUYẾT MINH
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ cho hộ gia đình lắp đặt điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ và hệ thống lưu trữ điện tại nhà ở riêng lẻ (sau đây gọi chung là hệ thống điện mặt trời hộ gia đình) trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, giai đoạn từ năm 2027 đến hết năm 2030.	Điều 1. Phạm vi điều chỉnh Cụ thể hóa khoản 2 Điều 22 Luật Điện lực năm 2024, theo đó Hội đồng nhân dân cấp tỉnh căn cứ khả năng kỹ thuật, điều kiện kinh tế và khả năng ngân sách trong từng thời kỳ ban hành chính sách hỗ trợ cho hộ gia đình lắp đặt điện tự sản xuất, tự tiêu thụ, gồm: “a) Hỗ trợ về tài chính cho đầu tư lắp đặt điện mặt trời mái nhà và hệ thống lưu trữ điện; b) Hỗ trợ kỹ thuật về thiết kế, giải pháp bảo đảm an toàn chịu lực công trình, giải pháp phòng cháy, chữa cháy”. Phạm vi giới hạn tại nhà ở riêng lẻ là loại hình nhà ở gắn với hộ gia đình, chủ động về mái; thời hạn đến hết năm 2030 phù hợp mốc mục tiêu của Quy hoạch điện VIII điều chỉnh (Quyết định số 768/QĐ-TTg).
Điều 2. Đối tượng áp dụng 1. Hộ gia đình có nhà ở riêng lẻ trên địa bàn tỉnh Hưng Yên lắp đặt hệ thống điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ đáp ứng điều kiện hỗ trợ theo Nghị quyết này; trường hợp lắp đặt đồng bộ hệ thống lưu trữ điện thì được xem xét hỗ trợ thêm theo quy định tại Nghị quyết này.	Điều 2. Đối tượng áp dụng Luật Điện lực giao chính sách hỗ trợ cho “hộ gia đình”. Đối tượng áp dụng gồm hộ gia đình đáp ứng điều kiện hỗ trợ và cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến quản lý, thực hiện chính sách (Sở, ngành, UBND xã, phường, đơn vị điện lực).

DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT	THUYẾT MINH
2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý, thực hiện chính sách hỗ trợ quy định tại Nghị quyết này trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.	
Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện Nguồn kinh phí hỗ trợ thực hiện Nghị quyết được bố trí từ nguồn ngân sách cấp tỉnh bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp xã.	Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện Chính sách do Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành được bảo đảm từ ngân sách địa phương theo Luật Ngân sách nhà nước năm 2025. Do UBND xã, phường là cơ quan tiếp nhận, giải quyết hồ sơ và chi trả, kinh phí được ngân sách cấp tỉnh bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp xã để bảo đảm sử dụng đúng mục đích, thuận lợi cho thanh quyết toán.
Điều 4. Nguyên tắc hỗ trợ 1. Bảo đảm công khai, minh bạch, đúng đối tượng, đúng mục đích, tránh trục lợi chính sách; bảo đảm công bằng giữa các đối tượng được hỗ trợ; thúc đẩy việc sử dụng công nghệ tiên tiến, an toàn và thân thiện với môi trường. 2. Việc hỗ trợ kinh phí được thực hiện thông qua Chủ hộ. Chủ hộ là người đại diện hộ gia đình theo quy định của pháp luật về cư trú, đứng tên trong Đơn đề nghị hỗ trợ, thực hiện thủ tục đề nghị hỗ trợ, nhận kinh phí hỗ trợ và chịu trách nhiệm về các nội dung kê khai, cam kết theo quy định của Nghị quyết này. Nhà ở riêng lẻ nơi lắp đặt hệ thống điện mặt trời hộ gia đình phải là chỗ ở hợp pháp của hộ gia đình. Trường hợp Chủ hộ không đồng thời là chủ sở hữu nhà ở riêng lẻ hoặc nhà ở riêng lẻ thuộc sở hữu chung của nhiều người thì phải có văn bản đồng ý của chủ sở hữu hoặc các đồng chủ sở hữu nhà ở về việc lắp đặt hệ thống điện mặt trời hộ gia đình và việc Chủ hộ thực hiện thủ tục đề nghị hỗ trợ. 3. Mỗi nhà ở riêng lẻ (xác định theo địa chỉ lắp đặt và mã khách hàng	Điều 4. Nguyên tắc hỗ trợ Khoản 1: Nguyên tắc chung bảo đảm công khai, minh bạch, đúng đối tượng, phòng ngừa trục lợi. Khoản 2: Chủ hộ xác định theo pháp luật về cư trú. Trường hợp Chủ hộ không phải chủ sở hữu (thuê nhà, nhà đồng sở hữu) phải có văn bản đồng ý của chủ sở hữu, vì hệ thống lắp trên mái thuộc tài sản của chủ sở hữu. Khoản 3: Xác định nhà ở theo địa chỉ lắp đặt và mã khách hàng sử dụng điện để đối chiếu với dữ liệu của ngành điện, áp dụng được cả với nhà ở chưa có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; mỗi nhà chỉ hỗ trợ 01 lần để tránh trùng lắp. Khoản 4: Chi ngân sách chỉ được thực hiện trong phạm vi dự toán được giao; quy định hỗ trợ theo thứ tự tiếp nhận và chuyển chi trả sang năm sau khi hết dự toán để bảo đảm công bằng, minh bạch và tính khả thi.

DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT	THUYẾT MINH
sử dụng điện) chỉ được hỗ trợ kinh phí 01 lần trong thời gian Nghị quyết này có hiệu lực thi hành. 4. Việc hỗ trợ được thực hiện theo thứ tự thời gian tiếp nhận hồ sơ hợp lệ, trong phạm vi dự toán kinh phí được giao hằng năm. Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện nhưng dự toán năm đã sử dụng hết, Ủy ban nhân dân xã, phường thông báo bằng văn bản cho Chủ hộ và tổng hợp, đề xuất bố trí kinh phí để chi trả trong năm tiếp theo theo đúng thứ tự đã tiếp nhận.	
Điều 5. Mức hỗ trợ kinh phí lắp đặt hệ thống điện mặt trời hộ gia đình Hộ gia đình đáp ứng điều kiện hỗ trợ quy định tại Điều 6 của Nghị quyết này được hỗ trợ kinh phí lắp đặt hệ thống điện mặt trời hộ gia đình như sau: 1. Hỗ trợ đối với hệ thống điện mặt trời mái nhà: Mức hỗ trợ kinh phí lắp đặt là 1.000.000 đồng (một triệu đồng) cho 01 kWp tổng công suất định mức của các tấm quang điện lắp đặt, nhưng không vượt quá 3.000.000 đồng (ba triệu đồng). 2. Hỗ trợ đối với hệ thống lưu trữ điện lắp đặt đồng bộ với hệ thống điện mặt trời mái nhà: Ngoài mức hỗ trợ theo quy định tại khoản 1 Điều này, được hỗ trợ thêm 1.000.000 đồng (một triệu đồng) cho 01 kWh tổng dung lượng danh định của hệ thống lưu trữ điện, nhưng không vượt quá 3.000.000 đồng (ba triệu đồng). 3. Mức hỗ trợ được xác định theo công suất định mức của tấm quang điện, dung lượng danh định của hệ thống lưu trữ điện ghi trên nhãn hoặc tài liệu kỹ thuật của thiết bị (làm tròn đến 0,1 kWp và 0,1 kWh) và không vượt quá chi phí thực tế hợp pháp mà hộ gia đình đã thanh toán sau khi trừ khoản hỗ trợ khác của Nhà nước cho cùng nội dung đầu tư, nếu có.	Điều 5. Mức hỗ trợ kinh phí lắp đặt hệ thống điện mặt trời hộ gia đình Căn cứ khoản 2 Điều 22 Luật Điện lực năm 2024 và khả năng cân đối ngân sách của tỉnh. Qua khảo sát thực tế từ tháng 4 đến tháng 7/2026, suất đầu tư bình quân hệ thống điện mặt trời mái nhà khoảng 8 triệu đồng/kWp, hệ thống lưu trữ điện khoảng 6 triệu đồng/kWh; hệ 5 kWp có giá khoảng 40 triệu đồng, hệ 5 kWp kèm 5 kWh lưu trữ khoảng 70 triệu đồng. Thời gian hoàn vốn khi hộ tự đầu tư khoảng 4-5 năm đối với hệ không lưu trữ và khoảng 5-6 năm đối với hệ có lưu trữ. Mức hỗ trợ 1.000.000 đồng/kWp (tối đa 3.000.000 đồng) và 1.000.000 đồng/kWh (tối đa 3.000.000 đồng), tối đa 6.000.000 đồng/hộ, tương đương khoảng 7,5% chi phí đầu tư hệ điện mặt trời 5 kWp, 10% chi phí hệ lưu trữ 5 kWh và 8,6% chi phí hệ đồng bộ (theo Bảng khái toán kinh phí). Mức trần giúp phân bổ kinh phí cho nhiều hộ: tổng kinh phí 480 tỷ đồng giai đoạn 2027-2030 (120 tỷ đồng/năm) hỗ trợ khoảng 80.000 hộ ở mức tối đa (khoảng 160.000 hộ nếu chỉ lắp điện mặt trời). Mức hỗ trợ tính theo công suất định mức tấm quang điện và dung lượng danh định của pin (ghi trên nhãn, tài liệu kỹ thuật)

DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT	THUYẾT MINH
	để thống nhất, dễ kiểm tra; không vượt quá chi phí thực tế và trừ các khoản hỗ trợ khác của Nhà nước để tránh hỗ trợ trùng.
Điều 6. Điều kiện để được hỗ trợ kinh phí lắp đặt hệ thống điện mặt trời hộ gia đình 1. Đối với hệ thống điện mặt trời hộ gia đình (chưa bao gồm hệ thống lưu trữ điện): Tổng công suất định mức của các tấm quang điện được lắp đặt phải đạt từ 01 kWp trở lên. 2. Đối với hệ thống lưu trữ điện lắp đặt đồng bộ với điện mặt trời hộ gia đình: Tổng dung lượng của hệ thống lưu trữ điện được lắp đặt phải đạt từ 02 kWh trở lên. 3. Đã thực hiện Thông báo phát triển nguồn điện hoặc có Giấy chứng nhận đăng ký phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ theo quy định tại Nghị định số 58/2025/NĐ-CP ngày 03/3/2025 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 243/2026/NĐ-CP ngày 26/6/2026 của Chính phủ và các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế sau này đối với trường hợp pháp luật quy định phải thông báo hoặc đăng ký phát triển nguồn điện; 4. Có cam kết khai thác, sử dụng hệ thống điện mặt trời hộ gia đình đúng mục đích trong thời gian tối thiểu 03 năm kể từ ngày nhận kinh phí hỗ trợ; cam kết chịu trách nhiệm về an toàn điện, phòng cháy, chữa cháy, an toàn chịu lực công trình, bảo vệ môi trường và việc quản lý, xử lý thiết bị sau sử dụng theo quy định của pháp luật. 5. Hệ thống điện mặt trời hộ gia đình hoàn thành lắp đặt, đưa vào vận hành sau ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.	Điều 6. Điều kiện để được hỗ trợ kinh phí lắp đặt hệ thống điện mặt trời hộ gia đình Khoản 1, 2: Ngưỡng tối thiểu 01 kWp và 02 kWh nhằm loại trừ hệ thống quá nhỏ, mang tính hình thức. Hệ thống lưu trữ điện phải được lắp đặt đồng bộ với hệ thống điện mặt trời mái nhà để bảo đảm mục tiêu lưu trữ điện năng từ nguồn điện mặt trời, giảm phụ tải giờ cao điểm. Khoản 3: Bảo đảm tuân thủ quy định về thông báo, đăng ký phát triển nguồn điện tại Nghị định số 58/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 243/2026/NĐ-CP. Khoản 4: Cam kết sử dụng tối thiểu 03 năm để bảo đảm hiệu quả sử dụng ngân sách. Khoản 5: Chính sách áp dụng cho hệ thống hoàn thành lắp đặt, đưa vào vận hành sau ngày Nghị quyết có hiệu lực. Quy định này bảo đảm chính sách tạo động lực cho đầu tư mới, không hỗ trợ đối với hệ thống đã lắp đặt trước ngày Nghị quyết có hiệu lực, phù hợp với khả năng cân đối và dự toán kinh phí hằng năm. Yêu cầu về chất lượng thiết bị, vật tư không quy định là điều kiện hỗ trợ mà được quy định tại trách nhiệm của Chủ hộ (khoản 2 Điều 11), bảo đảm thủ tục đơn giản, không đặt thêm điều kiện ngoài quy định pháp luật hiện hành.
Điều 7. Hỗ trợ kỹ thuật Hệ thống điện mặt trời hộ gia đình được hỗ trợ về kỹ thuật trong quá trình đầu tư, lắp đặt, vận hành, khai thác khi Chủ hộ có đề nghị, cụ thể như sau:	Điều 7. Hỗ trợ kỹ thuật Cụ thể hóa điểm b khoản 2 Điều 22 Luật Điện lực năm 2024 về hỗ trợ kỹ thuật. Khoản 1: Quy định trách nhiệm của đơn vị điện lực quản lý

DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT	THUYẾT MINH
1. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Thông báo phát triển nguồn điện hoặc Giấy chứng nhận đăng ký phát triển nguồn điện của Chủ hộ, hoặc kể từ ngày nhận được đề nghị hướng dẫn của Chủ hộ đối với trường hợp không thuộc diện phải thông báo, đăng ký theo quy định, đơn vị điện lực quản lý lưới điện có trách nhiệm hướng dẫn công tác lắp đặt, đấu nối kỹ thuật điện nhằm bảo đảm an toàn điện. 2. Ủy ban nhân dân cấp xã hướng dẫn hộ gia đình thuộc địa bàn quản lý thực hiện quy định pháp luật có liên quan về thiết kế, an toàn chịu lực công trình và phòng cháy, chữa cháy phù hợp với điều kiện nhà ở của hộ gia đình.	lưới điện hướng dẫn lắp đặt, đấu nối kỹ thuật điện trong thời hạn 05 ngày làm việc, bảo đảm an toàn điện cho hộ gia đình và lưới điện; phù hợp chức năng quản lý, vận hành lưới điện phân phối và tiếp nhận thông báo, đăng ký phát triển nguồn điện theo Nghị định số 58/2025/NĐ-CP (sửa đổi bởi Nghị định số 243/2026/NĐ-CP). Khoản 2: Giao UBND cấp xã - cấp gần dân, nắm rõ điều kiện nhà ở trên địa bàn - hướng dẫn hộ gia đình thực hiện các quy định pháp luật hiện hành về thiết kế, an toàn chịu lực công trình (pháp luật về xây dựng) và phòng cháy, chữa cháy (Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ năm 2024, Nghị định số 105/2025/NĐ-CP), không đặt thêm yêu cầu kỹ thuật mới.
Điều 8. Hồ sơ, cơ quan thực hiện thủ tục hành chính và cách thức thực hiện 1. Thành phần hồ sơ: a) Đơn đề nghị hỗ trợ kinh phí lắp đặt (theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết này); b) Bản sao (không cần chứng thực) Thông báo phát triển nguồn điện hoặc Giấy chứng nhận đăng ký phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ theo quy định tại Nghị định số 58/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 243/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ và các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế sau này đối với trường hợp pháp luật quy định phải thông báo hoặc đăng ký phát triển nguồn điện; c) Bản chính hoặc bản sao văn bản đồng ý của chủ sở hữu hoặc các đồng chủ sở hữu nhà ở về việc lắp đặt hệ thống điện mặt trời hộ gia đình và việc Chủ hộ thực hiện thủ tục đề nghị hỗ trợ trong trường hợp	Điều 8. Hồ sơ, cơ quan thực hiện thủ tục hành chính và cách thức thực hiện Quy định thủ tục hành chính theo hướng đơn giản, phân cấp cho UBND xã, phường là cấp gần dân nhất; đa dạng hình thức nộp hồ sơ (trực tiếp, bưu chính, trực tuyến); không yêu cầu cung cấp lại thông tin đã có trong cơ sở dữ liệu. Thành phần hồ sơ có hóa đơn, nhãn thiết bị, ảnh chụp hệ thống để làm căn cứ xác định mức hỗ trợ và phòng ngừa trục lợi; hộ tự lắp đặt không yêu cầu biên bản nghiệm thu nhưng phải cam kết. Thời hạn nộp hồ sơ 12 tháng kể từ ngày hoàn thành lắp đặt và không muộn hơn ngày 31/12/2030 để chủ động lập, quản lý dự toán.

DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT	THUYẾT MINH
Chủ hộ không đồng thời là chủ sở hữu nhà ở riêng lẻ nơi lắp đặt hệ thống điện mặt trời hộ gia đình hoặc nhà ở riêng lẻ thuộc sở hữu chung của nhiều người. Trường hợp nộp trực tuyến thì sử dụng bản sao điện tử hoặc bản chụp theo quy định về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; d) Tài liệu phục vụ kiểm tra, đối chiếu việc hệ thống điện mặt trời hộ gia đình đã hoàn thành lắp đặt, đưa vào vận hành kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực, gồm (i) hóa đơn hoặc chứng từ mua thiết bị chính của hệ thống (tấm quang điện, bộ inverter, hệ thống lưu trữ điện nếu có); (ii) tài liệu kỹ thuật hoặc ảnh chụp nhãn thiết bị thể hiện công suất định mức của tấm quang điện, dung lượng danh định của hệ thống lưu trữ điện; (iii) ảnh chụp tổng thể hệ thống đã lắp đặt tại địa chỉ đề nghị hỗ trợ; (iv) biên bản nghiệm thu hoặc xác nhận hoàn thành lắp đặt của đơn vị lắp đặt trong trường hợp thuê đơn vị lắp đặt. Trường hợp hộ gia đình tự lắp đặt thì không yêu cầu tài liệu tại tiết (iv); Chủ hộ kê khai, cam kết trong Đơn đề nghị hỗ trợ về việc hệ thống đã hoàn thành lắp đặt, đưa vào vận hành tại đúng địa chỉ đề nghị hỗ trợ kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung kê khai, cam kết. Trường hợp nộp trực tuyến thì sử dụng bản điện tử hoặc bản chụp theo quy định; Trường hợp thông tin, giấy tờ trong thành phần hồ sơ đã có trên cổng dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh, cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành được chia sẻ, khai thác theo quy định hoặc là kết quả do cơ quan thực hiện thủ tục hành chính đang quản lý thì không yêu cầu Chủ hộ cung cấp lại. 2. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính và người có thẩm quyền quyết định: a) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân xã, phường	

DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT	THUYẾT MINH
nơi Chủ hộ lắp đặt hệ thống điện mặt trời hộ gia đình; b) Người có thẩm quyền quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ và thu hồi kinh phí hỗ trợ: Chủ tịch ủy ban nhân dân xã, phường. 3. Hình thức nộp hồ sơ: a) Nộp trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công xã, phường nơi lắp đặt hệ thống điện mặt trời hộ gia đình; b) Nộp thông qua dịch vụ bưu chính; c) Nộp trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia; 4. Số lượng hồ sơ: 01 bộ. 5. Thời hạn nộp hồ sơ: Chủ hộ nộp hồ sơ trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày hoàn thành lắp đặt, đưa vào vận hành hệ thống điện mặt trời hộ gia đình và không muộn hơn ngày 31 tháng 12 năm 2030.	
Điều 9. Trình tự, thời hạn giải quyết thủ tục và chuyển kinh phí hỗ trợ 1. Sau khi nhận được hồ sơ đề nghị của Chủ hộ, Ủy ban nhân dân xã, phường kiểm tra thành phần hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều 8 của Nghị quyết này. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ủy ban nhân dân xã, phường thông báo bằng văn bản cho Chủ hộ, trong đó nêu rõ nội dung cần bổ sung, hoàn thiện hoặc lý do trả lại hồ sơ. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, Ủy ban nhân dân xã, phường thực hiện kiểm tra điều kiện hỗ trợ kinh phí lắp đặt theo quy định tại Điều 6 của Nghị quyết này. Ủy ban nhân dân xã, phường kiểm tra, đối chiếu thực tế hệ thống điện mặt trời hộ gia đình tại địa chỉ đề nghị hỗ trợ đối với trường hợp hộ gia đình tự lắp đặt, trường hợp hồ sơ có nội dung chưa thống nhất và kiểm tra ngẫu nhiên đối với các trường hợp khác.	Điều 9. Trình tự, thời hạn giải quyết thủ tục và chuyển kinh phí hỗ trợ Quy định cụ thể trình tự, thời hạn từng bước; tổng thời gian giải quyết và chuyển kinh phí không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Bắt buộc kiểm tra thực tế đối với hệ thống tự lắp đặt, hồ sơ có nội dung chưa thống nhất và kiểm tra ngẫu nhiên các trường hợp khác để kiểm soát rủi ro. Trường hợp hết dự toán thực hiện theo khoản 4 Điều 4.

DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT	THUYẾT MINH
2. Trong thời hạn không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, căn cứ kết quả kiểm tra điều kiện hỗ trợ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường ban hành quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ đối với trường hợp đủ điều kiện hỗ trợ (Theo Mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết này); trường hợp không đủ điều kiện hỗ trợ, Ủy ban nhân dân xã, phường thông báo bằng văn bản cho Chủ hộ, trong đó nêu rõ lý do không hỗ trợ kinh phí lắp đặt. 3. Việc chuyển kinh phí hỗ trợ cho Chủ hộ được thực hiện theo thông tin tài khoản đã đăng ký trong Đơn đề nghị hỗ trợ kinh phí lắp đặt, trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày ban hành quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ, trừ trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 4 của Nghị quyết này. 4. Tổng thời hạn giải quyết thủ tục hành chính và chuyển kinh phí hỗ trợ không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Thời gian Chủ hộ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ không tính vào thời hạn giải quyết thủ tục hành chính. 5. Ủy ban nhân dân xã, phường có trách nhiệm lưu trữ hồ sơ, cập nhật thông tin về quá trình tiếp nhận, xử lý hồ sơ và kết quả giải quyết trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.	
Điều 10. Thu hồi kinh phí hỗ trợ 1. Thu hồi toàn bộ kinh phí hỗ trợ đã chi trả đối với các trường hợp sau: a) Hộ gia đình tự ý tháo dỡ toàn bộ hoặc một phần hệ thống điện mặt trời hộ gia đình đã được hỗ trợ trước thời hạn cam kết 03 năm kể từ ngày nhận kinh phí hỗ trợ, trừ trường hợp bất khả kháng; trường hợp tháo dỡ để bảo hành, sửa chữa, thay thế thiết bị hư hỏng, nâng cấp hệ thống hoặc sửa chữa, cải tạo nhà ở và lắp đặt lại trong thời hạn 03 tháng; trường hợp được Ủy ban nhân dân xã, phường chấp thuận bằng văn bản;	Điều 10. Thu hồi kinh phí hỗ trợ Quy định các trường hợp thu hồi toàn bộ kinh phí và trình tự thu hồi, bảo đảm quyền giải trình của Chủ hộ. Loại trừ các trường hợp hợp lý (bất khả kháng; tháo dỡ để bảo hành, sửa chữa, thay thế thiết bị, sửa chữa nhà ở và lắp lại trong 03 tháng; được UBND xã, phường chấp thuận; chuyển nhượng nhà ở mà hệ thống vẫn duy trì) để không gây bất lợi cho người dân. Làm rõ khái niệm “sử dụng sai mục đích”.

DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT	THUYẾT MINH
b) Cung cấp thông tin, hồ sơ giả mạo, sai sự thật để trục lợi từ chính sách hỗ trợ của Nhà nước; c) Sử dụng hệ thống điện mặt trời hộ gia đình sai mục đích (di dời hệ thống ra khỏi địa chỉ được hỗ trợ hoặc không còn sử dụng cho mục đích tự sản xuất, tự tiêu thụ); hoặc bị cơ quan có thẩm quyền kết luận vi phạm quy chuẩn kỹ thuật về an toàn phòng cháy, chữa cháy, an toàn điện, bảo vệ môi trường mà không khắc phục trong thời hạn yêu cầu. 2. Khi phát hiện trường hợp thuộc diện thu hồi kinh phí hỗ trợ, Ủy ban nhân dân xã, phường thực hiện kiểm tra, lập biên bản hoặc căn cứ tài liệu xác định vi phạm; thông báo để Chủ hộ giải trình trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo. Trên cơ sở kết quả kiểm tra, tài liệu xác minh và ý kiến giải trình của Chủ hộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường ban hành quyết định thu hồi kinh phí hỗ trợ, trong đó nêu rõ lý do thu hồi, số tiền thu hồi, thời hạn nộp lại và trách nhiệm tổ chức thực hiện. 3. Số tiền thu hồi được nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và pháp luật có liên quan. Việc thu hồi kinh phí hỗ trợ quy định tại Điều này không làm phát sinh thủ tục hành chính mới đối với Chủ hộ. 4. Trường hợp chuyển nhượng nhà ở trong thời hạn cam kết mà hệ thống điện mặt trời hộ gia đình được giữ nguyên, tiếp tục vận hành tại địa chỉ được hỗ trợ thì không thu hồi kinh phí hỗ trợ.	
Điều 11. Trách nhiệm của Chủ hộ 1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực, đầy đủ của hồ sơ đề nghị hỗ trợ và các thông tin về hệ thống điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ, hệ thống lưu trữ điện; thực hiện đúng các cam kết trong Đơn đề nghị hỗ trợ kinh phí lắp đặt. 2. Chịu trách nhiệm về chất lượng thiết bị, vật tư, dây dẫn, phụ kiện sử dụng trong hệ thống điện mặt trời hộ gia đình; bảo đảm thiết bị, vật	Điều 11. Trách nhiệm của Chủ hộ Quy định trách nhiệm của Chủ hộ về tính trung thực của hồ sơ, chất lượng thiết bị, tuân thủ quy định về an toàn điện, phòng cháy, chữa cháy, bảo vệ môi trường.

DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT	THUYẾT MINH
tư có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, phù hợp tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật áp dụng. 3. Tuân thủ các quy định pháp luật về phòng cháy, chữa cháy, an toàn điện, bảo vệ môi trường, quy định có liên quan trong quá trình vận hành nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ và hệ thống lưu trữ điện và các quy định tại Nghị quyết này.	
Điều 12. Tổ chức thực hiện Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả, đúng mục quy định pháp luật, tránh trục lợi chính sách; chỉ đạo việc công bố, công khai thủ tục hành chính; hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện chính sách; chỉ đạo việc lập dự toán, bố trí, phân bổ, quản lý và sử dụng kinh phí hỗ trợ theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.	Điều 12. Tổ chức thực hiện Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh là cơ quan tổ chức thi hành nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh. Điều 12 quy định khái quát trách nhiệm của UBND tỉnh, không phân công chi tiết từng sở, ngành, để UBND tỉnh chủ động phân công theo thẩm quyền và điều chỉnh linh hoạt trong quá trình thực hiện. Yêu cầu tổ chức thực hiện công khai, minh bạch, hiệu quả, tránh trục lợi chính sách nhằm cụ thể hóa nguyên tắc hỗ trợ tại khoản 1 Điều 4 của Nghị quyết. Nghị quyết quy định thủ tục hành chính (Điều 8, Điều 9), do đó giao UBND tỉnh chỉ đạo việc công bố, công khai thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật về kiểm soát thủ tục hành chính, làm cơ sở để UBND xã, phường tiếp nhận, giải quyết hồ sơ và cập nhật trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh. Giao UBND tỉnh hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện chính sách để kịp thời phát hiện, xử lý vướng mắc và các trường hợp vi phạm, thu hồi kinh phí theo Điều 10. Kinh phí thực hiện từ ngân sách cấp tỉnh bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp xã (Điều 3) và được chi trong phạm vi dự toán hằng năm (khoản 4 Điều 4), do đó giao UBND tỉnh chỉ đạo việc lập dự toán, bố trí, phân bổ, quản lý và sử dụng kinh

DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT	THUYẾT MINH
	phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.
Điều 13. Điều khoản thi hành Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2027 và được thực hiện đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2030. Hồ sơ đề nghị hỗ trợ đã được tiếp nhận hợp lệ đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2030 tiếp tục được giải quyết, chi trả theo quy định của Nghị quyết này. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên khóa XVIII, Kỳ họp thứ ... thông qua ngày ... tháng ... năm 2026.	Điều 13. Điều khoản thi hành Nghị quyết có hiệu lực từ ngày 01/01/2027, phù hợp thời điểm bố trí dự toán ngân sách năm 2027 và thực hiện đến hết ngày 31/12/2030; quy định chuyển tiếp đối với hồ sơ đã tiếp nhận hợp lệ để bảo đảm quyền lợi của người dân.
Phụ lục Mẫu số 01. Đơn đề nghị hỗ trợ kinh phí lắp đặt điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ và hệ thống lưu trữ điện cho hộ gia đình. Mẫu số 02. Quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ lắp đặt hệ thống điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ và hệ thống lưu trữ điện cho hộ gia đình.	Phụ lục Thống nhất biểu mẫu áp dụng trên địa bàn tỉnh. Mẫu số 01 bổ sung các thông tin phục vụ đối chiếu: mã khách hàng sử dụng điện, công suất inverter, ngày hoàn thành lắp đặt, hình thức lắp đặt, các khoản hỗ trợ khác đã nhận; sử dụng số định danh cá nhân theo Luật Căn cước.